TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 259/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái, ngày 31 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 439/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Đức T - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 32, phường M, thành phố Y, tỉnh Y

Bị đơn: Chị Phạm Thị Bích H - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Y

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Phạm Đức T được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Gia N, sinh ngày 01-12-2013. Chị Phạm Thị Bích H không phải cấp dưỡng nuôi cháu N.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Anh Phạm Đức T phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền AA/2017/0002527 ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, anh T được hoàn lại 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thị hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND Tp. Yên Bái;
- Chi cục THADS Tp. Yên Bái;
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(*Đã ký)*

Đỗ Thu Hương